

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SACLAW

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SACLAW

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SACLAW SCIENCE TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SACLAW CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110273419

3. Ngày thành lập: 03/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, V6-A02, Lô đất TTDV 01, Khu đô thị mới An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0392928987

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn dụng cụ y tế (Điều 32 Nghị định 54/2017/NĐ-CP); - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế (Điều 22 Nghị định 98/2021/NĐ-CP)	4659
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
7.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
8.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
9.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
10.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
11.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
12.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
15.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
19.	Quảng cáo	7310
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
22.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
24.	Chế biến và bảo quản rau quả - Sản xuất nước ép từ rau quả; - Chế biến và bảo quản rau quả khác.	1030
25.	In ấn (trừ in tiền và dập khuôn tem)	1811
26.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ in tiền và dập khuôn tem)	1812
27.	Sản xuất hoá chất cơ bản - Sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản khác; - Sản xuất hoá chất hữu cơ cơ bản khác	2011
28.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh - Sản xuất mỹ phẩm; - Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
29.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (Điều 33 Luật Dược 2016)	2100
30.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
31.	Đúc sắt, thép	2431
32.	Đúc kim loại màu	2432
33.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
36.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
37.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651

38.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
39.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện - Sản xuất mô tơ, máy phát; - Sản xuất biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
40.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
41.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
42.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
43.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
44.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
45.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng hóa khác đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ; - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
47.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác	5210
48.	Bốc xếp hàng hóa - Bốc xếp hàng hóa đường bộ; - Bốc xếp hàng hóa loại khác	5224
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229
50.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); - Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh; - Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
52.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
53.	Dịch vụ phục vụ đồ uống - Quán rượu, bia, quầy bar; - Quán cà phê, giải khát; - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác	5630
54.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

55.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
56.	Đại lý du lịch	7911
57.	Điều hành tua du lịch	7912
58.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
59.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
60.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
61.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
62.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
63.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
64.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
65.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
66.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
67.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí; trừ hoạt động của đấu giá viên)	4773

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ THUY DUNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 21/10/2000

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036300009965

Ngày cấp: 17/10/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: P3005V1- The Terra An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P3005V1- The Terra An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THUY DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/10/2000

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036300009965

Ngày cấp: 17/10/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: P3005V1- The Terra An Hưng , Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P3005V1- The Terra An Hưng , Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội